

LỘ TRÌNH HỌC TẬP TỐI ƯU NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC

HỌC KỲ 1 (16 tc)	HỌC KỲ 2 (20 tc)	HỌC KỲ 3 (19 tc)	HỌC KỲ 4 (19 tc)	HỌC KỲ 5 (20 tc)	Học kỳ 6 (19 tc)	Học kỳ 7 (12 tc)	Học kỳ 8 (12 tc)
• Triết học Mác - Lênin (3)	• Tự chọn Đại cương: CS văn hóa VN / Tài chính xanh (2)	• Kinh tế chính trị Mác Lênin (2)	• Chủ nghĩa xã hội khoa học (2)	• Tư tưởng Hồ Chí Minh (2)	• Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (2)	Thực tập cuối khóa (3)	(**) Các học phần học trước CTĐT Thạc sĩ Ngành Ngôn ngữ Anh
• Pháp luật và thể chế (2)	• Tiền tệ, Ngân hàng và Công nghệ tài chính (3)	• Phát triển năng lực số (3)	• Soạn thảo văn bản hành chính tiếng Trung (2)	• Ngữ âm, Văn tự, Từ vựng tiếng Trung (3)	• Ngữ pháp học tiếng Trung Quốc (2)	Khóa luận/ Học phần thay thế tốt nghiệp (9)	- Các học phần trong chương trình đào tạo có thể được bố trí ở học kỳ trước hoặc sau so với lộ trình học tập. - (*) Sinh viên có thể đăng ký học chứng chỉ giáo dục đại học. - (**) Sinh viên năm cuối được đăng ký các học phần học trước CTĐT Thạc sĩ theo quy định.
• Cơ sở ngôn ngữ học và tiếng Việt (3)	• Ngữ pháp thực hành tiếng Trung Quốc (3)	• Đất nước học Trung Quốc (3)	• Tiếng Trung Quốc 6 (nghe - nói) (3)	• Biên dịch tiếng Trung Quốc (3)	• Phiên dịch tiếng Trung Quốc (3)		
• Logic ứng dụng trong kinh doanh (2)	• Tiếng Trung Quốc 2 (nghe - nói) (3)	• Tiếng Trung Quốc 4 (nghe - nói) (3)	• Tiếng Trung Quốc 6 (đọc - viết) (3)	• Tiếng Trung Quốc công sở (3)	• Tiếng Trung Quốc kinh doanh quốc tế (3)		
• Tiếng Trung Quốc 1 (nghe - nói) (3)	• Tiếng Trung Quốc 2 (đọc - viết) (3)	• Tiếng Trung Quốc 4 (đọc - viết) (3)	• Giao tiếp liên văn hoá Trung - Việt (3)	• Phương pháp NCKH tiếng Trung (3)	• Soạn thảo văn bản thương mại (3)		
• Tiếng Trung Quốc 1 (đọc - viết) (3)	• Tiếng Trung Quốc 3 (nghe - nói) (3)	• Tiếng Trung Quốc 5 (nghe - nói) (2)	• Tiếng Trung Quốc 7 (nghe - nói) (3)	• Tự chọn Chuyên ngành 1 (3/4): TTQ pháp lý / Logistics (3)	• Tự chọn Ngành (1/2): PP giảng dạy / Thụ đắc ngôn ngữ (3)		
	• Tiếng Trung Quốc 3 (đọc - viết) (3)	• Tiếng Trung Quốc 5 (đọc - viết) (3)	• Tiếng Trung Quốc 7 (đọc - viết) (3)	• Tự chọn Chuyên ngành 2 (3/4): TTQ QL NHKS / TMĐT (3)	• Tự chọn Chuyên ngành 3 (3/4): TTQ QL NHKS / TMĐT (3)		
GDTC 1	GDTC 2	GDTC 3	GDTC 4	GDTC 5			
	Giáo dục Quốc phòng - An ninh						
Hoàn thành chuẩn Công nghệ thông tin đầu vào trước khi đăng ký học phần học kỳ 4			Hoàn thành chuẩn Công nghệ thông tin trong quá trình học trước khi đăng ký học phần thực tập cuối khóa				
	(*) Chứng chỉ giáo dục đại học trí tuệ nhân tạo/ công nghệ tài chính	(*) Chứng chỉ giáo dục đại học trí tuệ nhân tạo/ công nghệ tài chính	(*) Chứng chỉ giáo dục đại học trí tuệ nhân tạo/ công nghệ tài chính	(*) Chứng chỉ giáo dục đại học trí tuệ nhân tạo/ công nghệ tài chính			